

Số/No: 40 /TB-GMA

Hà Nội, ngày 24 tháng 08 năm 2026

Hanoi, August 24, 2026

**THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ  
CHANGE IN PERSONNEL**

**Kính gửi/To:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/The Hanoi Stock Exchange.

Căn cứ theo Nghị quyết số 12/2026/NQ/HĐQT-GMA ngày 24/08/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần G-Automobile về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty, Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty cổ phần G-Automobile như sau/*Pursuant to Resolution No. 12/2026/NQ/HĐQT-GMA dated August 24, 2026 of the Board of Directors of G-Automobile Joint Stock Company on the dismissal and appointment of the Company's Chief Accountant, we hereby respectfully announce the following change in personnel of G-Automobile Joint Stock Company:*

1. Trường hợp bổ nhiệm/*In case of appointment:*

- Ông/Mr. Đàm Xuân Lộc.
- Chức vụ trước khi bổ nhiệm/*Position prior to appointment:* Không có/*None*
- Chức vụ được bổ nhiệm/*Appointed position:* Kế toán trưởng/*Chief Accountant*
- Căn cứ bổ nhiệm/*Basis for appointment:* Theo Nghị quyết số 12/2026/NQ/HĐQT-GMA ngày 24/08/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần G-Automobile về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty/*Pursuant to Resolution No. 12/2026/NQ/HĐQT-GMA dated August 24, 2026 of the Board of Directors of G-Automobile Joint Stock Company on the removal and appointment of the Company's Chief Accountant.*
- Thời hạn bổ nhiệm/*Term:* Từ ngày 31/08/2026 cho đến khi có Quyết định khác thay thế/*From 31/08/2026 until superseded by another decision.*
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/*Effective date:* 31/08/2026.

2. Trường hợp miễn nhiệm/*In case of dismissal:*

- Bà/Mrs. Nguyễn Thị Hương
- Chức vụ trước khi miễn nhiệm/*Position prior to dismissal:* Kế toán trưởng/*Chief Accountant.*
- Không còn đảm nhận chức vụ/*Dismissed/Resigned position:* Kế toán trưởng/*Chief Accountant.*



- Lý do miễn nhiệm (nếu có)/Reason for dismissal (if any): Theo Nghị quyết số 12/2026/NQ/HĐQT-GMA ngày 24/08/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần G-Automobile về việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty/Pursuant to Resolution No. 12/2026/NQ/HĐQT-GMA dated August 24, 2026 of the Board of Directors of G-Automobile Joint Stock Company on the removal and appointment of the Company's Chief Accountant.
- Ngày bắt đầu có hiệu lực/Effective date: 31/08/2026.
- 3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 24/08/2026 tại đường dẫn: <http://www.g-automobile.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

*This information was disclosed on the Company's website on August 24, 2026 at the following link: <http://www.g-automobile.vn>, under the Shareholder relations section.*

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết số 12/2026/NQ/HĐQT-GMA ngày 24/08/2026.
- Resolution No 12//2026/NQ/HĐQT-GMA dated 24/08/2026.
- Bản cung cấp thông tin của KTT bổ nhiệm;
- Curriculum vitae of the appointed Chief Accountant.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT/LEGAL REPRESENTATIVE  
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR**



**NGUYỄN THỊ THANH THỦY**



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
G-AUTOMOBILE/G-  
AUTOMOBILE JOINT STOCK  
COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No: 12/2026/NQ/HĐQT-GMA

Hà Nội, ngày 24 tháng 08 năm 2026  
Hanoi, August 24, 2026

**NGHỊ QUYẾT  
RESOLUTION**

*V/v: Thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.  
Re: Approval of the Removal and Appointment of the Company's Chief Accountant.*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN G-AUTOMOBILE  
BOARD OF DIRECTORS  
G-AUTOMOBILE JOINT STOCK COMPANY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to the Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 dated June 17, 2020, and its amendments and implementing guidance documents;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Pursuant to the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated November 26, 2019, and its amendments and implementing guidance documents;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần G-Automobile;
- Pursuant to the Charter of G-Automobile Joint Stock Company;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và các quy định nội bộ có liên quan;
- Pursuant to the Company's Internal Regulations on Corporate Governance and other relevant internal regulations;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 12/2026/BB/HĐQT-GMA ngày 24/08/2026;
- Pursuant to the Minutes of the Board of Directors' Meeting No. 12/2026/BB/HĐQT-GMA dated 24/08/2026.

**QUYẾT NGHỊ/ RESOLVES:**

**Điều 1.** Hội đồng quản trị thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần G-Automobile đối với cá nhân có thông tin sau đây:

- Họ và tên: Bà Nguyễn Thị Hương.
- Sinh ngày: 01/12/1980
- Căn cước công dân số: do Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội cấp ngày .



- Lý do miễn nhiệm: Theo nguyện vọng cá nhân.
- Thời điểm miễn nhiệm: Từ ngày 31/08/2026.
- Bà Nguyễn Thị Hương có trách nhiệm bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu, sổ sách kế toán và các vấn đề liên quan đến công tác tài chính, kế toán cho nhân sự kế nhiệm theo đúng quy định của Công ty chậm nhất ngày 30/08/2026.

**Article 1.** *The Board of Directors approves the removal of the following individual from the position of Chief Accountant of G-Automobile Joint Stock Company:*

- *Full name: Ms. Nguyen Thi Huong.*
- *Date of birth: December 01, 1980.*
- *Citizen Identity Card No.: \_\_\_\_\_ issued by the Police Department for Administrative Management of Social Order on \_\_\_\_\_.*
- *Reason for removal: At her personal request.*
- *Effective date of removal: From August 31, 2026.*
- *Ms. Nguyen Thi Huong shall be responsible for handing over her duties, records, documents, accounting books and matters related to the Company's finance and accounting operations to her successor in accordance with the Company's regulations no later than August 30, 2026.*

**Điều 2.** Hội đồng quản trị thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần G-Automobile đối với cá nhân có thông tin sau đây:

- Họ và tên: Ông Đàm Xuân Lộc.
- Ngày sinh: 31/10/1992.
- Căn cước công dân số: \_\_\_\_\_ do Bộ Công an cấp ngày \_\_\_\_\_.
- Thời điểm bổ nhiệm: Từ ngày 31/08/2026.
- Ông Đàm Xuân Lộc có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Kế toán trưởng theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty.

**Article 2.** *The Board of Directors approves the appointment of the following individual to the position of Chief Accountant of G-Automobile Joint Stock Company:*

- *Full name: Mr. Dam Xuan Loc.*
- *Date of birth: October 31, 1992.*

35827

NG TY  
PHẦN  
TOMOB

LIÊM - T

- *Citizen Identity Card No.:* issued by the Ministry of Public Security on .
- *Effective date of appointment:* From August 31, 2026.
- *Mr. Dam Xuan Loc shall exercise and perform the rights and obligations of the Chief Accountant in accordance with applicable laws, the Company's Charter and the Company's internal regulations.*

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Article 3.** *This Resolution shall take effect from the date of signing.*

*The members of the Board of Directors, the Board of Management, and all relevant departments and individuals shall be responsible for the implementation of this Resolution./.*

**Nơi nhận/Recipients:**

- *Như Điều 3/ As*
- *Article 3;*
- *Lưu VP/ Filed at*
- *Office of BOD.*

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/  
FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS  
CHỦ TỊCH/CHAIRMAN**



**Lê Quốc Khánh**





18. Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng: Không có

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Thị Loanh Thủy*

**NGƯỜI KHAI**

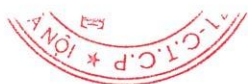
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Đàm Xuân Lộc**

| Stt  | Mã CK | Họ tên            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/ Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*)/ | Ngày cấp | Nơi cấp                   | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)   | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|------|-------|-------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------|----------|---------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1    | 2     | 3                 | 4                                        | 5                            | 6                                        | 7                                                  | 8                | 9        | 10                        | 11                                   | 12                         | 13                            | 14                                                               | 15                                                                 | 16                                                          | 17                                                         |
| 1    | GMA   | Đàm Xuân Lộc      |                                          | Kế toán trưởng               |                                          | CCCD                                               |                  |          | Bộ Công An                |                                      | 0                          | 0%                            | 31/08/2026                                                       |                                                                    | Ông Lộc được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng từ ngày 31/08/2026 |                                                            |
| 1.01 | GMA   | Đàm Xuân Kế       |                                          |                              | Bố đẻ                                    | CCCD                                               |                  |          | Cục CS Quản lý HC về TTXH |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                             |                                                            |
| 1.02 | GMA   | Nguyễn Thị Đàm    |                                          |                              | Mẹ đẻ                                    | CCCD                                               |                  |          | Cục CS Quản lý HC về TTXH |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                             |                                                            |
| 1.03 | GMA   | Đàm Thị Hồng Anh  |                                          |                              | Em gái                                   | CCCD                                               |                  |          | Cục CS Quản lý HC về TTXH |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                             |                                                            |
| 1.04 | GMA   | Nguyễn Quỳnh Ngọc |                                          |                              | Vợ                                       | CCCD                                               |                  |          | Cục CS Quản lý HC về TTXH |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                             |                                                            |

| Stt  | Mã CK | Họ tên                     | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp | Nơi cấp                    | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|------|-------|----------------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------|----------|----------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1.05 | GMA   | Đàm Phương Linh            |                                          |                              | Con                                      | Passport                                         |                 |          | Cục quản lý Xuất nhập cảnh |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |
| 1.06 | GMA   | Đàm Đức Phúc               |                                          |                              | Con                                      | Không có                                         |                 |          |                            |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           | Còn nhỏ                                                    |
| 1.07 | GMA   | Vương Kim Dung             |                                          |                              | Mẹ vợ                                    | CCCD                                             |                 |          | Cục CS Quản lý HC về TTXH  |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |
| 1.08 | GMA   | Nguyễn Đức Minh            |                                          |                              | Bố vợ                                    | CCCD                                             |                 |          | Bộ Công An                 |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |
| 1.09 | GMA   | Nguyễn Đức Anh             |                                          |                              | Em vợ                                    | CCCD                                             |                 |          | Cục CS Quản lý HC về TTXH  |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |
| 1.10 | GMA   | Công ty TNHH CA Consulting |                                          |                              | Giám đốc                                 | ĐKKD                                             |                 |          | Phòng ĐKKD Sở KHĐT         |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |

| Stt  | Mã CK | Họ tên                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD) | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp | Nơi cấp                      | Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ | Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) | Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) |
|------|-------|-----------------------------------|------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------------------|-----------------|----------|------------------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|      |       |                                   |                                          |                              |                                          |                                                  |                 |          |                              |                                      |                            |                               |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |
| 1.11 | GMA   | Công ty cổ phần Gami Bất Động Sản |                                          |                              | Kế toán trưởng                           | ĐKKD                                             |                 |          | Phòng ĐKKD Sở KHĐT TP Hà Nội |                                      | 0                          | 0%                            |                                                                  |                                                                    |                                                           |                                                            |





**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom - Happiness**

*Hanoi, August 24, 2026*

**CIRRICULLUM VITAE**

**To:**

- The State Securities Commission;**
- The Hanoi Stock Exchange.**

1. Full name: Dam Xuan Loc
2. Gender: Male
3. Date of birth: October 31, 1992
4. Place of birth: Hai Phong
5. ID Card No.: | Date of issue: | Place of issue: Ministry of Public Security.
6. Nationality: Vietnamese
7. Ethnic group: Kinh
8. Permanent address:
9. Phone number:
10. Email address: loc.damxuan@gmail.com
11. Name of the disclosing organization: G-Automobile Joint Stock Company
12. Current position at the disclosing organization: None
13. Positions currently held at other organizations:

| Name of Organization                 | Position         |
|--------------------------------------|------------------|
| Gami Real Estate Joint Stock Company | Chief Accountant |
| CA Consulting Limited Company        | Director         |

14. Number of shares held: 0 shares, representing 0% of charter capital
15. Holding commitments: None
16. List of related persons of the declarant\*: See attached list
17. Related interests with the public company: None
18. Conflicts of interest with the public company: None

I hereby certify that the information provided above is true and accurate. I shall be fully responsible before the law for any inaccuracies.

**CONFIRMATION BY THE  
ORGANIZATION**

**DECLARANT**

**(signed)**

**Dam Xuan Loc**

| No.  | Securities symbol | Name               | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate) | NSH No. | Date of issue | Place of issue                                             | Address /Head office address | Number of shares owned at the end of the period | Percentage of shares owned at the end of the period | Time the person became an affiliated person/ internal person | Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Reasons (when arising changes related to sections 13 and 14)          | Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other note) |
|------|-------------------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|---------------|------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| 1    | 2                 | 3                  | 4                                          | 5                                      | 6                                              | 7                                                                   | 8       | 9             | 10                                                         | 11                           | 12                                              | 13                                                  | 14                                                           | 15                                                                 | 16                                                                    | 17                                                         |
| 1    | GMA               | Dam Xuan Loc       | Chief Accountant                           |                                        |                                                | ID Card                                                             |         |               | Ministry of Public Security                                |                              | 0                                               | 0%                                                  | 31/08/2026                                                   |                                                                    | Mr Loc was appointed Chief Accountant with effect from 31 August 2026 |                                                            |
| 1.01 | GMA               | Mr Dam Xuan Ke     |                                            |                                        | Father                                         | ID Card                                                             |         |               | Police Dept. for Administrative Management of Social Order |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                       |                                                            |
| 1.02 | GMA               | Mrs Nguyen Thi Dam |                                            |                                        | Mother                                         | ID Card                                                             |         |               | Police Dept. for Administrative Management                 |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                       |                                                            |

| No.  | Securities symbol | Name                  | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate) | NSH No. | Date of issue | Place of issue                                             | Address /Head office address | Number of shares owned at the end of the period | Percentage of shares owned at the end of the period | Time the person became an affiliated person/ internal person | Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other note) |
|------|-------------------|-----------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|---------------|------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|      |                   |                       |                                            |                                        |                                                |                                                                     |         |               |                                                            |                              |                                                 |                                                     |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.03 | GMA               | Ms Dam Thi Hong Anh   |                                            |                                        | Younger sister                                 | ID Card                                                             |         |               | Police Dept. for Administrative Management of Social Order |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.04 | GMA               | Mrs Nguyen Quynh Ngoc |                                            |                                        | Wife                                           | ID Card                                                             |         |               | Police Dept. for Administrative Management of Social Order |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.05 | GMA               | Dam Phuong Linh       |                                            |                                        | Daughter                                       | Passport                                                            |         |               | Immigration                                                |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |

| No.  | Securities symbol | Name               | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate) | NSH No. | Date of issue | Place of issue                                | Address /Head office address | Number of shares owned at the end of the period | Percentage of shares owned at the end of the period | Time the person became an affiliated person/ internal person | Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other note) |
|------|-------------------|--------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|---------------|-----------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|      |                   |                    |                                            |                                        |                                                |                                                                     |         |               |                                               |                              |                                                 |                                                     |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.06 | GMA               | Dam Duc Phuc       |                                            |                                        | Son                                            | Not available                                                       |         |               |                                               |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.07 | GMA               | Mrs Vuong Kim Dung |                                            |                                        | Mother in law                                  | ID Card                                                             |         |               | Police Dept. for Administrative Management of |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |

| No.  | Securities symbol | Name                          | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate) | NSH No. | Date of issue | Place of issue                                             | Address /Head office address | Number of shares owned at the end of the period | Percentage of shares owned at the end of the period | Time the person became an affiliated person/ internal person | Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other note) |
|------|-------------------|-------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|---------------|------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|      |                   |                               |                                            |                                        |                                                |                                                                     |         |               | Social Order                                               |                              |                                                 |                                                     |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.08 | GMA               | Mr Nguyen Duc Minh            |                                            |                                        | Father in law                                  | ID Card                                                             |         |               | Ministry of Public Security                                |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.09 | GMA               | Mr Nguyen Duc Anh             |                                            |                                        | Brother in law                                 | ID Card                                                             |         |               | Police Dept. for Administrative Management of Social Order |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.10 | GMA               | CA Consulting Limited Company |                                            |                                        | Director                                       | BRC                                                                 |         |               | Business Registration Office, Department of                |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |

| No.  | Securities symbol | Name                                 | Securities trading accounts (if available) | Position at the company (if available) | Relationship with the company/ internal person | Type of documents (ID/ Passport/ Business Registration Certificate) | NSH No. | Date of issue | Place of issue                                                                    | Address /Head office address | Number of shares owned at the end of the period | Percentage of shares owned at the end of the period | Time the person became an affiliated person/ internal person | Time the person ceased to be an affiliated person/ internal person | Reasons (when arising changes related to sections of 13 and 14) | Notes (i.e. not in possession of a NSH No. and other note) |
|------|-------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|---------------|-----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
|      |                   |                                      |                                            |                                        |                                                |                                                                     |         |               |                                                                                   |                              |                                                 |                                                     |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |
| 1.11 | GMA               | Gami Real Estate Joint Stock Company |                                            |                                        | Chief Accountant                               | BRC                                                                 |         |               | Business Registration Office, Department of Planning and Investment of Hanoi City |                              | 0                                               | 0%                                                  |                                                              |                                                                    |                                                                 |                                                            |

